

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**ĐƠN VỊ:**

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG KINH DOANH		
Mã học phần:	71BUSI30043	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_72BUSI30043_01		
Hình thức thi: <b>Tiểu luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>10</b>	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án **trước ngày 15/03/2024**.

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **71BUSI30043 \_ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG KINH DOANH\_TUL\_01**

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Xác định được vấn đề nghiên cứu hay giả thiết nghiên cứu	Tiểu luận	100%	1	10	PLO 2,5,6,10,11
CLO 2	Áp dụng được hai phương pháp tiếp cận chính trong nghiên cứu là định lượng và định tính	Tiểu luận				PLO 2,5,6,10,11
CLO 4	Đánh giá được thế nào là một nghiên cứu tốt thông qua độ tin cậy và độ giá trị	Tiểu luận				PLO 2,5,6,10,11

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

## III. Nội dung đề bài

## 1. Đề bài

Sinh viên hãy chọn 1 đề tài nghiên cứu bất kì liên quan đến ngành kinh tế và quản trị kinh doanh, sau đó, thực hiện 1 đề xuất nghiên cứu với các yêu cầu sau:

- Chủ đề nghiên cứu
- Bối cảnh của nghiên cứu - Vấn đề là gì?
- Lý do chọn vấn đề đó?
- Mục tiêu nghiên cứu gồm mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể
- Câu hỏi nghiên cứu phù hợp với mục tiêu nghiên cứu
- Phương pháp nghiên cứu và phương pháp thu thập dữ liệu
- Lý thuyết liên quan
- Đề xuất mô hình nghiên cứu (nếu có)
- Kế hoạch nghiên cứu phù hợp
- Trích dẫn tài liệu

## 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

<b>Tiêu chí</b>	<b>Điểm</b>
Chủ đề nghiên cứu	<b>1</b>
Bối cảnh của nghiên cứu - Vấn đề là gì? Tại sao bạn muốn chọn vấn đề đó?)	<b>1</b>
Mục tiêu nghiên cứu gồm mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể	<b>1</b>
Câu hỏi nghiên cứu phù hợp với mục tiêu nghiên cứu	<b>1</b>
Phương pháp nghiên cứu và phương pháp thu thập dữ liệu	<b>1.5</b>
Lý thuyết liên quan	<b>1.5</b>
Đề xuất mô hình nghiên cứu	<b>1</b>
Kế hoạch nghiên cứu phù hợp	<b>1</b>
Trích dẫn tài liệu	<b>1</b>
<b>Tổng</b>	<b>10</b>

## 3. Rubric và thang điểm

<b>Đánh giá</b>	<b>Xuất sắc 90 - 100</b>	<b>Tốt 80 – 89</b>	<b>Khá 70 - 79</b>	<b>Trung bình 50 - 69</b>	<b>Kém &lt; 50</b>
<b>Trình bày báo cáo 15%</b>	Thực hiện đúng tất cả các yêu cầu về hình thức (Xem hướng dẫn mục 6.3.2)	Có 01 lỗi về hình thức.	Có 01 lỗi về hình thức.	Có 03 - 04 lỗi về hình thức.	Không tuân theo yêu cầu về hình thức.
<b>Hình thức viết 15%</b>	Tuân theo các viết bài học thuật. Không mắc lỗi chính tả và ngữ pháp.	Tuân theo các viết bài học thuật. Phạm vài lỗi chính tả và ngữ pháp.	Tuân theo các viết bài học thuật. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.	Có cố gắng sử dụng văn phong học thuật tuy vẫn còn chưa thật sự phù hợp. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.	Sử dụng văn phong nói dành cho bài viết. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.
<b>Cấu trúc 15%</b>	Bố cục rõ ràng và được sắp xếp hợp lý, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Cấu trúc rõ ràng, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Cấu trúc ở mức trung bình, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Có bố cục và sắp xếp, tuy nhiên không hoàn thiện, thiếu 1 phần nội dung.	Sử dụng cấu trúc không phù hợp hoặc không sử dụng, thiếu từ 2 phần nội dung trở lên.
<b>Thông tin, dữ liệu 20%</b>	Các thông tin, dữ liệu đầy đủ, phù hợp và hỗ trợ các phân tích. Thông tin được trình bày rõ ràng (bảng biểu và đồ thị phù hợp). Thông tin được trích dẫn nguồn đầy đủ.	Có nhiều thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày tương đối rõ ràng. Thông tin có chú trọng trích dẫn nguồn, nhưng chưa đầy đủ.	Có một số thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày tương đối rõ ràng, có trích dẫn nguồn nhưng còn thiếu.	Rất ít thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày không rõ ràng, có trích dẫn nguồn nhưng còn thiếu nhiều.	Không có dữ liệu hỗ trợ, thông tin trình bày cầu thả, không dẫn nguồn.
<b>Phân tích, lập luận 30%</b>	Có khả năng xử lý các vấn đề rất hiệu quả, sử dụng khả năng tư duy và dữ liệu để tạo ra các phân tích và lập luận thuyết phục. Có khả năng lập luận và biện luận rất rõ ràng, súc tích.	Có khả năng xử lý các vấn đề hiệu quả, sử dụng khả năng tư duy và dữ liệu không hoàn chỉnh để tạo ra các hướng giải quyết khác nhau cho vấn đề của bài tập. Có khả năng lập luận và biện luận rành mạch.	Minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề. Có minh chứng khả năng lập luận ở mức chấp nhận được.	Không minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề nhưng có nỗ lực xử lý vấn đề.	Không minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề và không đưa ra phương cách xử lý vấn đề.
<b>Tài liệu tham khảo 5%</b>	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu APA.	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu. Dưới 03 lỗi sai khi trích dẫn.	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu. Nhiều hơn 03 lỗi sai khi trích dẫn.	Có vài trích dẫn chưa phù hợp, chưa thống nhất, và theo đúng mẫu APA. Nhiều hơn 5 lỗi sai được tìm thấy.	Trích dẫn hoàn toàn không phù hợp, không thống nhất, và không theo đúng mẫu APA.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2024*

**Người duyệt đề**

**Giảng viên ra đề**



**TS. VŨ MINH HIẾU**

**TS. VŨ MINH HIẾU**